**Bộ Giáo Dục Và Đào Tạo**

**Trường Đại Học Phenikaa**

****

**KHOA : KHOA HỌC CƠ BẢN**

**TIỂU LUẬN KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC – LÊNIN**

**Đề tài số 21:**

**Phân tích nội dung hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.**

**GIẢNG VIÊN :** **ThS. ĐỒNG THỊ TUYỀN**

**Thành viên nhóm 06**

**1-Nguyễn Thị Thanh Hương: 20010324 6-Phạm Minh Khôi : 20010870**

**2-Cấn Thị Diệu Linh : 20010781 7-Nguyễn Duy Linh : 20010907**

**3-Nguyễn Thị Hường :** **20010741 8-Nguyễn Quốc Khánh : 20010048**

**4-Ngô Phú Khang :** **20010774 9-Khuất Thị Lan : 20010050**

**5-Dương Văn Khang : 20010868 10-Hoàng Tô Lập : 20010906**

***2021-2022***

MỤC LỤC

[LỜI MỞ ĐẦU 2](#_Toc87781092)

[NỘI DUNG 3](#_Toc87781093)

[I) Thể chế kinh tế - lý luận chung của kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa 3](#_Toc87781094)

[1) Khái niệm về thể chế kinh tế 3](#_Toc87781095)

[2) Khái niệm và đặc trưng cơ bản của kinh tế thị trường 3](#_Toc87781096)

[3) Việt Nam và kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa 5](#_Toc87781097)

[4) Bản chất nền kinh tế thị trường Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5](#_Toc87781098)

[5) Đặc trưng của nền kinh tế thị trường Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5](#_Toc87781099)

[II) Nội dung hoàn thiện thể chế 6](#_Toc87781100)

[1) Việc sở hữu, phát triển các thành phần kinh tế và doanh nghiệp 7](#_Toc87781101)

[2) Hoàn thiện phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường 7](#_Toc87781102)

[3) Tăng trưởng kinh tế đi đôi với giải quyết các vấn đề trong xã hội 8](#_Toc87781103)

[4) Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, Nhà nước trong quản lý và phát huy vai trò trong phát triển KT – XH 8](#_Toc87781104)

[5) Đẩy mạnh nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế 9](#_Toc87781105)

[III) Kết quả thực hiện sau 35 năm đổi mới 9](#_Toc87781106)

[1) Quy mô nền kinh tế tăng nhanh 10](#_Toc87781107)

[2) Phát triển kinh tế gắn kết hài hòa với phát triển văn hóa - xã hội 10](#_Toc87781108)

[3) Hội nhập quốc tế sâu rộng, vị thế ngày càng được nâng cao 11](#_Toc87781109)

[KẾT LUẬN 12](#_Toc87781110)

[NGUỒN THAM KHẢO 13](#_Toc87781111)

# LỜI MỞ ĐẦU

Nước ta là một đất nước bị tàn phá nặng nề trong nhiều năm chiến tranh và là một nước kém phát triển trong những nước XHCN trước đây, lại bị cấm vận nhưng nhờ đường lối đổi mới toàn diện của Đảng Cộng Sản Việt Nam năm 1986, Việt Nam đã đạt được những kết quả to lớn trong mọi mặt của đời sống Xã hội cũng như lĩnh vực kinh tế, chấm dứt được nạn đói kiềm chế được lạm phát và ngày nay chúng ta là một trong những nước xuất khẩu gạo lớn nhất trên thế giới, giữ vững được sự ổn định xã hội. Những thành tựu đó đã góp phần quan trọng trong việc đưa nước ta thoát khỏi khủng hoảng kinh tế xã hội. Phát triển quan điểm của đại hội Đảng vị ban chấp hành trung ương đã khẳng định: “Phát triển nền kinh tế nhiều thành phần là nội dung chủ trương chiến lược lâu dài trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam. Thị trường cũng chính là cơ chế chủ yếu thực hiện phân phối các thành quả của tăng trưởng kinh tế". Đây là những tiền đề quan trọng để mọi chủ thể xã hội phát huy năng lực và sức sáng tạo, làm giàu cho chính mình và làm giàu cho xã hội.

Tuy nhiên, nền kinh tế nước ta chủ yếu phát triển theo chiều rộng, chậm chuyển sang phát triển theo chiều sâu; luật pháp, cơ chế, chính sách chưa hoàn chỉnh; doanh nghiệp tư nhân phổ biến là quy mô nhỏ; cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm; kinh tế vĩ mô ổn định chưa vững chắc; tính độc lập, tự chủ của nền kinh tế chưa cao, còn lệ thuộc vào một vài thị trường bên ngoài; hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về kinh tế chưa đáp ứng yêu cầu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa;…Vì vậy, để phát huy mạnh mẽ hơn nữa kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, cần phải thực hiện nhiều nhiệm vụ, trong đó cần phải hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

# NỘI DUNG

## I) Thể chế kinh tế - lý luận chung của kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa

### *1) Khái niệm về thể chế kinh tế*

***1.1) Định nghĩa***

- Thể chế kinh tế là một bộ phận cấu thành của hệ thống thể chế xã hội, tồn tại bên cạnh các bộ phận khác như thể chế chính trị, thể chế giáo dục...

- Thể chế kinh tế nói chung là một hệ thống các quy phạm pháp luật nhằm điều chỉnh các chủ thể kinh tế, các hành vi sản xuất kinh doanh và các quan hệ kinh tế. Nó bao gồm các yếu tố chủ yếu là các đạo luật, quy chế, quy tắc, chuẩn mực về kinh tế gắn với các chế tài về xử lý vi phạm, các tổ chức kinh tế, các cơ quan quản lý Nhà nước về kinh tế, truyền thống văn hóa và văn minh kinh doanh, cơ chế vận hành nền kinh tế.

Ví dụ: Việt Nam Đi theo thể chế kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa.

### *2) Khái niệm và đặc trưng cơ bản của kinh tế thị trường*

***2.1) Khái niệm kinh tế thị trường***

Kinh tế thị trường là mô hình kinh tế mà ở đó các quan hệ kinh tế đều được thực hiện trên thị trường, thông qua quá trình trao đổi mua bán. Quan hệ hàng hóa - tiền tệ phát triển đến một trình độ nhất định sẽ đạt đến kinh tế thị trường. Kinh tế thị trường là giai đoạn phát triển của kinh tế hàng hóa dựa trên cơ sở phát triển của lực lượng sản xuất. Trong những điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau, sự phát triển của kinh tế hàng hóa, tất nhiên, chịu sự tác động của những quan hệ xã hội nhất định hình thành nên các chế độ kinh tế - xã hội khác nhau. Vì vậy, không thể nói kinh tế hàng hóa là sản phẩm của một chế độ kinh tế - xã hội nào mà phải hiểu rằng nó là một sản phẩm của quá trình phát triển của lực lượng sản xuất xã hội loài người, nó xuất hiện và tồn tại trong nhiều phương thức sản xuất xã hội và đến trình độ cao hơn đó là kinh tế thị trường.

***2.2) Đặc trưng cơ bản của kinh tế thị trường***

Kinh tế thị trường được phát triển ở các loại hình khác nhau trong lịch sử, phổ biến nhất là nền kinh tế thị trường hỗn hợp. Kinh tế thị trường hỗn hợp là nền kinh tế vừa vận hành theo cơ chế thị trường, vừa chịu sự điều tiết của Nhà nước:

- Các chủ thể trong nền kinh tế thị trường: Bình đẳng trước pháp luật, được tự chủ sản xuất kinh doanh. Mặt khác, các chủ thể vừa hợp tác vừa cạnh tranh nhau, hướng đến mục tiêu tìm kiếm lợi nhuận, lợi ích.

- Thị trường của nền kinh tế thị trường: Là căn cứ, đối tượng của mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, đóng vai trò quyết định trong việc phân bổ các nguồn lực xã hội thông qua hoạt động của các thị trường bộ phận.

- Giá cả trong nền kinh tế thị trường: Được hình thành theo nguyên tắc thị trường, điều tiết hoạt động sản xuất kinh doanh, kích thích đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, hiện đại và và phân hóa những người sản xuất kinh doanh trong nền kinh tế thị trường.

- Động lực trực tiếp của các chủ thể sản xuất kinh doanh là lợi ích kinh tế - xã hội.

- Vai trò điều tiết của Nhà nước: Thực hiện khắc phục những khuyết điểm của thị trường, thúc đẩy những yếu tố tích cực, đảm bảo sự bình đẳng xã hội và sự ổn định của toàn bộ nền kinh tế.

- Kinh tế thị trường là nền kinh tế mở, thị trường trong nước gắn liền với thị trường quốc tế.

### *3) Việt Nam và kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa*

Khái niệm “Nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa” được khẳng định tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng (2001). Từ Đại hội, Đảng xác định nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII đã có bước phát triển mới về nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam: “Là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, đồng thời bảo đảm định hướng Xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.” Đại hội đã xác định rõ thị trường đóng vai trò chủ yếu trong huy động và phân bổ có hiệu quả các nguồn lực, là động lực chủ yếu để giải phóng sức sản xuất, các nguồn lực Nhà nước được phân bổ theo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phù hợp với thị trường.

### *4) Bản chất nền kinh tế thị trường Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*

Nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa ở nước ta là nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, vừa vận động theo những quy luật của kinh tế thị trường, vừa được dẫn dắt, chi phối bởi các nguyên tắc. Bản chất của nền kinh tế này vừa có những đặc trưng của nền kinh tế thị trường hỗn hợp, vừa có đặc thù của tính định hướng xã hội.

### *5) Đặc trưng của nền kinh tế thị trường Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*

Về mục tiêu phát triển nền kinh tế, ngoài mục tiêu lợi nhuận, nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa còn nhằm phát triển lực lượng sản xuất, giải phóng sức sản xuất của xã hội và xây dựng tiền đề vật chất cho chủ nghĩa xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

Về đặc trưng sở hữu nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là nền kinh tế “phát triển đa dạng các hình thức sở hữu, các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp” và “mọi thành phần kinh tế, các chủ thể tham gia thị trường đều được coi trọng, cùng phát triển lâu dài, hợp tác cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh và văn minh”.

Về chế độ phân phối trong nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa là “công bằng trong phân phối các yếu tố sản xuất, tiếp cận và sử dụng các cơ hội, điều kiện phát triển. Như vậy nó chú ý đến lợi ích của người lao động.

Về vai trò Nhà nước, sự điều tiết của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường ở nước ta phải định hướng Xã hội chủ nghĩa thông qua xây dựng và thực hiện quy hoạch, chiến lược, kế hoạch và chính sách phát triển kinh tế xã hội đồng thời bảo vệ lợi ích quốc gia, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên quốc gia, bảo vệ tài nguyên môi trường, phát triển kinh tế bền vững, bảo vệ lợi ích của nhân dân, lợi ích người lao động, thực hiện chính sách xã hội.

## II) Nội dung hoàn thiện thể chế

Các chủ thể kinh tế tự do kinh doanh và cạnh tranh theo quy định của pháp luật, ngày càng phát huy vai trò tích cực trong nền kinh tế quốc dân; kinh tế Nhà nước từng bước giữ vai trò chủ đạo; các yếu tố thị trường và các loại thị trường đang hình thành và phát triển; sự quản lý, điều hành của Nhà nước đối với kinh tế thị trường sát thực và hiệu quả hơn ; nước ta bước vào nhóm nước đang phát triển có thu nhập trung bình; hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng…

Việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam nhằm mục tiêu cơ bản đó là làm cho các thể chế phù hợp với những nguyên tắc cơ bản của kinh tế thị trường định hướng XHCN phát triển nhanh, hiệu quả, bền vững, hội nhập kinh tế quốc tế thành công, giữ vững định hướng Xã hội chủ nghĩa, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam.

Để hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam cần chú trọng một số nội dung sau:

### *1) Việc sở hữu, phát triển các thành phần kinh tế và doanh nghiệp*

Bảo đảm công khai, minh bạch về nghĩa vụ, trách nhiệm trong thủ tục hành chính để quyền tài sản được giao dịch thông suốt. Nâng cao năng lực của các thiết chế và hoàn thiện cơ chế giải quyết tranh chấp dân sự, kinh tế trong bảo vệ quyền tài sản. Thực hiện nhất quán một chế độ pháp lý kinh doanh cho các doanh  nghiệp, không phân biệt hình thức sở hữu, thành phần kinh tế. Tạo điều kiện thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, đội ngũ doanh nhân Việt Nam thực sự trở thành lực lượng nòng cốt, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, bảo đảm tính độc lập, tự chủ của nền kinh tế.

### *2) Hoàn thiện phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường*

Thực hiện nhất quán cơ chế giá thị trường; hoàn thiện pháp luật về phí và lệ phí. Đẩy mạnh hoàn thiện thể chế bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoàn thiện pháp luật về phá sản doanh nghiệp theo cơ chế thị trường, thể chế bảo vệ nhà đầu tư. Đẩy mạnh phát triển thị trường hàng hóa - dịch vụ; phát triển cân bằng, đồng bộ thị trường tài chính, đẩy mạnh hợp tác công - tư, điều hành lãi suất phù hợp; đổi mới phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học, công nghệ, tăng cường bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ; hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách để phát triển và vận hành thông suốt thị trường bất động sản; hoàn thiện cơ chế, chính sách để phát triển đồng bộ, liên thông thị trường lao động cả về quy mô, chất lượng lao động và cơ cấu ngành nghề.

### *3) Tăng trưởng kinh tế đi đôi với giải quyết các vấn đề trong xã hội*

Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế nhanh và bền vững với phát triển xã hội bền vững, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, tạo cơ hội cho mọi thành viên trong xã hội tham gia bình đẳng và thụ hưởng công bằng thành quả từ quá trình phát triển. Phát triển hệ thống an sinh xã hội, huy động sự tham gia của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng xã hội thực hiện chính sách an sinh xã hội. Hoàn thiện thể chế về kết hợp phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh, phát triển các khu kinh tế - quốc phòng. Gắn kết chặt chẽ giữa công nghiệp quốc phòng, an ninh với công nghiệp dân sinh trong tổng thể chính sách công nghiệp quốc gia. Phát triển mạnh các ngành kinh tế biển gắn với bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia và nâng cao đời sống nhân dân vùng biển.

### *4)* ***Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, Nhà nước trong quản lý và phát huy vai trò trong phát triển KT – XH***

Đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng về KT - XH. Nâng cao năng lực hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng; đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy, phương thức hoạt động của Đảng, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo phát triển KT - XH, nâng cao hiệu quả hoạt động của cả hệ thống chính trị.

Nhà nước tập trung thể chế hóa nghị quyết của Đảng, xây dựng và tổ chức thực hiện pháp luật; đổi mới phương thức quản lý Nhà nước về kinh tế. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và thực thi pháp luật; tạo môi trường thuận lợi cho phát triển sản xuất, kinh doanh.

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Bảo đảm mọi người đều được bình đẳng trong tiếp cận các cơ hội, điều kiện phát triển, được tham gia và hưởng lợi từ quá trình phát triển.

### *5) Đẩy mạnh nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế*

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung hệ thống pháp luật và các thiết chế, cơ chế liên quan đáp ứng yêu cầu thực hiện các cam kết quốc tế. Đổi mới công tác xúc tiến thương mại, đầu tư, cung cấp thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thị trường, nhất là thị trường xuất khẩu. Hoàn thiện pháp luật về tương trợ tư pháp phù hợp với pháp luật quốc tế . Xây dựng và thực hiện các cơ chế phù hợp với thông lệ quốc tế để phản ứng nhanh nhạy trước các diễn biến bất lợi trên thị trường thế giới, bảo vệ lợi ích quốc gia, giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

Xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội là một nhiệm vụ chiến lược, là khâu đột phá quan trọng, tạo động lực để phát triển nhanh và bền vững, tạo tiền đề vững chắc cho việc xây dựng thành công và vận hành đồng bộ, góp phần huy động và phân bổ, sử dụng có hiệu quả nhất mọi nguồn lực để thúc đẩy KT - XH phát triển nhanh và bền vững, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

## III) Kết quả thực hiện sau 35 năm đổi mới

***Nhìn lại 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện. Quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Đất nước chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay. Đây là niềm tự hào, là động lực, nguồn lực quan trọng, là niềm tin để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tiếp tục vững bước trên con đường đổi mới toàn diện, đồng bộ; phát triển nhanh và bền vững đất nước.***

### *1) Quy mô nền kinh tế tăng nhanh*

Kinh tế Việt Nam đã đạt tốc độ tăng trưởng khá ấn tượng. Nếu như trong giai đoạn đầu đổi mới 1986 - 1990 mức tăng trưởng GDP bình quân hằng năm chỉ đạt 4,4% thì giai đoạn 2016 - 2019 đạt mức bình quân 6,8%. Năm 2020, kinh tế chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19 nhưng tốc độ tăng GDP của Việt Nam vẫn thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao nhất khu vực, thế giới. Quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên, năm 1989 mới đạt 6,3 tỷ USD/năm thì đến năm 2020 đã đạt khoảng 268,4 tỷ USD/năm.

Môi trường đầu tư liên tục cải thiện, nhờ đó đã thu hút ngày càng nhiều hơn vốn đầu tư cho phát triển. Năm 2020, mặc dù chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid, nhưng Việt Nam vẫn là một điểm đến tin cậy cho các nhà đầu tư nước ngoài. Các hoạt động thương mại và đầu tư thế giới tuy có sự suy giảm nhưng tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam năm 2020 vẫn đạt tỉ suất cao. Từ đó đưa Việt Nam lên xếp thứ hạng 22 thế giới về quy mô kim ngạch và năng lực xuất khẩu, đứng thứ 26 về quy mô thương mại quốc tế.

### *2) Phát triển kinh tế gắn kết hài hòa với phát triển văn hóa - xã hội*

Việc tăng trưởng kinh tế đã cơ bản gắn kết hài hòa với phát triển văn hóa, xây dựng con người, tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ tài nguyên và môi trường. Công tác giảm nghèo của Việt Nam đã đạt được những thành tựu ấn tượng. Tỷ lệ hộ nghèo năm 1993 là 58% đến năm 2020 còn dưới 3% .

Quy mô giáo dục tiếp tục được phát triển, cơ sở vật chất được nâng cao, chất lượng đào tạo từng bước đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực. Nhiều chỉ số về giáo dục phổ thông của Việt Nam được đánh giá cao như: Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 99% (đứng thứ 2 trong khu vực ASEAN sau Singapore), tỷ lệ học sinh đi học và hoàn thành chương trình tiểu học sau 5 năm đạt 92,08% đứng ở tốp đầu của khối ASEAN…

Bên cạnh đó, công tác bảo đảm an sinh xã hội luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm thực hiện. Đến nay, diện thụ hưởng chính sách an sinh xã hội ngày càng mở rộng, mức hỗ trợ được nâng lên, đời sống vật chất và tinh thần của người dân, đặc biệt là người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số.

### *3) Hội nhập quốc tế sâu rộng, vị thế ngày càng được nâng cao*

35 năm đổi mới là một chặng đường hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng trên nhiều cấp độ, đa dạng về hình thức. Việt Nam đã thiết lập được nhiều quan hệ đối tác chiến lược về kinh tế; tích cực xây dựng Cộng đồng ASEAN 2015 và hoàn thiện thị trường trong nước đầy đủ hơn theo cam kết WTO. Đến nay, đã có 71 quốc gia công nhận nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường, trong đó có các đối tác thương mại lớn của nước ta.Việt Nam cũng là thành viên chủ động, tích cực và có trách nhiệm cao trong các tổ chức quốc tế. Năm 2020, Việt Nam cùng lúc đảm nhận 3 trọng trách: Ủy viên không Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, Chủ tịch ASEAN và Chủ tịch AIPA. Trong bối cảnh vô cùng khó khăn của đại dịch Covid-19 và những thiệt hại nặng nề do thiên tai bão lũ... Song nước ta đã hoàn thành tốt cả ba trọng trách, góp phần nâng cao uy tín, vị thế Việt Nam trong khu vực và trên thế giới.

Những thành tựu của 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới đã tiếp tục khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo. Những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử kết tinh sức sáng tạo của Đảng và nhân dân ta, khẳng định con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn.

# KẾT LUẬN

Trong lịch sử tư tưởng có nhiều cách tiếp cận khác nhau vận dụng vào phát triển nền kinh tế nước ta xong thực tiễn vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào là quá trình chuyển biến hết sức sâu sắc, mang tính cách mạng. Việc vận dụng một chủ nghĩa độc lập, tự chủ, sáng tạo chủ nghĩa Mác- Lênin trong phát triển nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa của Đảng ta có thể nói từ sự thúc bách, nghiên cứu kinh nghiệm của các nước trong quá trình đổi mới, khẳng định nó không đối lập với chủ nghĩa xã hội. Thực hiện mô hình kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa không phải là sự gán ghép chủ quan giữa kinh tế thị trường và chủ nghĩa xã hội mà là sự nắm bắt và vận dụng xu thế vận động khách quan của kinh tế thị trường trong thời đại ngày nay. Quá trình thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa đến nay đã nhận thức ngày càng rõ hơn về mục tiêu, đặc trưng và cơ chế vận hành của nền kinh tế này. Hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách tiếp tục được hoàn thiện, tạo khung khổ pháp lý đồng bộ, thuận lợi hơn cho sự vận hành của nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa.

# NGUỒN THAM KHẢO

[1]. NXB Chính Trị Quốc Gia Sự Thật, Giáo trình kinh tế chính trị Mác-Lênin, 6/2021.

[2]. Văn kiện Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ X, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, 2006.

[3]. Báo cáo Năng lực cạnh tranh toàn cầu của Diễn đàn Kinh tế thế giới.

[4]. Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (1996).

[5]. Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng (2001).

[6]. PHUTHO.GOV.VN